TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 08 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 566/2025/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Quốc T, sinh ngày 26/5/1989;

CCCD số: 052089015824, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, cấp ngày: 19/8/2021;

Địa chỉ: Tổ 29A, khu phố 52, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

* *Bị đơn:* Chị Lê Thị Lệ H, sinh ngày: 10/9/1996,

CCCD số: 052196009052 nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, cấp ngày: 21/3/2023;

Nơi thường trú: Tổ 49, khu phố 50, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai; Nơi ở hiện tại: Tổ 49, khu phố 15, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quốc T và chị Lê Thị Lệ H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ con chung: Anh T và chị H có 01 con chung tên Nguyễn Lê Minh Q, sinh ngày 20/12/2015. Hiện sức khỏe con bình thường, sống cùng anh T. Anh chị thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

+ Về việc nuôi con chung: Anh Nguyễn Quốc T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Lê Minh Q, sinh ngày 20/12/2015.

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Quốc T không yêu cầu Tòa giải quyết.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh T và chị H nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí HNGĐST: Anh Nguyễn Quốc T, chị Lê Thị Lệ H thống nhất anh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007172 ngày 29/12/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Gia Lai, anh T được hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND T. Gia Lai;
- VKSND khu vực 1 – Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- UBND P. Quy Nhơn, T. Gia Lai,
(ĐKKH số 55/15.3.2016 của UBND
P. Đống Đa, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định cũ);
- Các đương sự; Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Dung